

Số: 67 /2026/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và trường chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 04/2026/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và trường chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và trường chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin- Công báo;
- Lưu: VT, VP6, VP7.

MT02/2026/VP7-GDĐT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Lan Anh



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý
trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên
và trường chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/2026/QĐ-UBND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, điều kiện, thời hạn, thời điểm, thẩm quyền, đối tượng, chế độ chính sách, nghĩa vụ và quy trình thực hiện việc điều động, chuyển đổi đối với nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (gọi chung là nhà giáo) trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và trường chuyên biệt công lập (gọi chung là cơ sở giáo dục) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 11 và điểm e khoản 2 Điều 12 Nghị định 93/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
2. Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
3. Cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
4. Cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;
5. Nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và trường chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
6. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc điều động, chuyển nhà giáo, trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Điều động nhà giáo: Là việc chuyển nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập này sang cơ sở giáo dục công lập khác hoặc từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền;
2. Chuyển nhà giáo: Là việc nhà giáo chuyển từ cơ sở giáo dục công lập này đến cơ sở giáo dục công lập khác hoặc cơ quan, đơn vị khác theo nguyện vọng cá nhân;
3. Thời hạn điều động: Là khoảng thời gian nhà giáo làm việc tại cơ sở giáo dục

hoặc cơ quan quản lý giáo dục theo quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền;

4. Hoàn thành nghĩa vụ: Là việc nhà giáo đã hoàn thành thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường;

5. Lượt điều động: Là một lần nhà giáo hoàn thành nghĩa vụ điều động đến đơn vị cần tăng cường;

6. Đơn vị tăng cường: Là cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang công tác được cơ quan có thẩm quyền điều động đến đơn vị cần tăng cường;

7. Đơn vị cần tăng cường: Là cơ sở giáo dục nơi nhà giáo được điều động đến để tăng cường;

8. Đơn vị tiếp nhận: Là cơ sở giáo dục tiếp nhận nhà giáo theo nguyện vọng cá nhân;

9. Khu vực điều động: Bao gồm các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

10. Khoảng cách: Là chiều dài tuyến đường giao thông đường bộ ngắn nhất, tính bằng kilômét (km), từ nơi cư trú thực tế của nhà giáo hoặc từ trụ sở chính của cơ sở giáo dục đang công tác đến trụ sở chính của cơ sở giáo dục được điều động.

11. Nơi cư trú thực tế là nơi nhà giáo đang đăng ký thường trú hoặc tạm trú hợp pháp, sinh sống ổn định, liên tục, được sử dụng làm nơi ở chính để đi làm hằng ngày tại cơ sở giáo dục tại thời điểm ban hành kế hoạch điều động.

Điều 4. Nguyên tắc điều động, chuyển

1. Thực hiện điều động nhà giáo, chuyển nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục phải đáp ứng được yêu cầu của vị trí việc làm sẽ đảm nhận, được thực hiện công khai, dân chủ, bình đẳng, đúng quy trình, quy định, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật về quản lý viên chức và quy định tại Luật Nhà giáo, Nghị quyết số 248/2025/QH15 và Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

2. Điều động nhà giáo được duy trì thường xuyên hằng năm để đảm bảo phù hợp số lượng, hợp lý cơ cấu theo vị trí việc làm cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh. Việc điều động nhà giáo được thực hiện theo Kế hoạch hằng năm trong phạm vi từng xã, phường và từ xã, phường này sang xã, phường khác. Nhà giáo tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có nghĩa vụ chấp hành việc điều động của cấp có thẩm quyền.

3. Việc điều động cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện nguyên tắc quản lý cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật về quản lý viên chức và quy định của tỉnh; đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy Đảng, gắn với yêu cầu nhiệm vụ của ngành giáo dục và địa phương.

4. Các cơ sở giáo dục đề xuất cấp có thẩm quyền tuyển dụng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao; điều động để thay thế cho số nhà giáo còn thiếu chưa được tuyển dụng.

5. Việc xem xét điều động nhà giáo đến đơn vị cần tăng cường phải căn cứ vào số lượt, thời gian đã thực hiện điều động của từng cá nhân, bảo đảm phân bổ nghĩa vụ hợp lý.

6. Nhà giáo đã được chuyển công tác trong năm vẫn phải chấp hành điều động theo kế hoạch nếu thuộc đối tượng phải thực hiện điều động.

7. Nhà giáo đang trong thời gian thực hiện điều động đến đơn vị cần tăng cường thì không được chuyển sang đơn vị khác, trừ trường hợp chuyển ra ngoài địa bàn tỉnh, chuyển sang cơ quan, đơn vị không phải là cơ sở giáo dục thì không áp dụng mốc thời gian này hoặc phát sinh các trường hợp đặc biệt theo quy định tại khoản 2, Điều 10 của Quy chế này. Trường hợp đặc biệt khác do cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH KHI ĐIỀU ĐỘNG, THUYỀN CHUYỂN

Điều 5. Thẩm quyền điều động, thuyền chuyển nhà giáo

1. Thẩm quyền điều động nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

2. Thẩm quyền thuyền chuyển nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

Điều 6. Đối tượng điều động, thuyền chuyển nhà giáo

1. Đối tượng điều động nhà giáo

Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

2. Đối tượng thuyền chuyển nhà giáo

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

Điều 7. Điều kiện và thời hạn điều động nhà giáo

1. Việc điều động nhà giáo đến các cơ sở giáo dục khác thực hiện theo quy định Luật Nhà giáo và các quy định pháp luật có liên quan. Đối với nhà giáo thuộc diện điều động đến đơn vị cần tăng cường có tuổi đời không quá 50 tuổi đối với nữ, không quá 55 tuổi đối với nam.

2. Thực hiện điều động nhà giáo dồi dư do sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục hoặc giải quyết tình trạng thừa, thiếu nhà giáo do thay đổi quy mô số lớp hoặc mất cân đối cơ cấu nhà giáo theo môn học. Sau khi điều động số lượng nhà giáo làm việc còn lại tại các cơ sở giáo dục bảo đảm số lượng người làm việc theo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được cấp có thẩm quyền giao, đồng thời

đảm bảo cơ cấu nhà giáo theo môn học, đảm bảo đủ định mức tiết dạy của nhà giáo theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức hoạt động giáo dục và quy định về thực hiện chế độ thừa giờ. Riêng cơ sở giáo dục mầm non phải đảm bảo mỗi lớp/nhóm trẻ phải có từ 02 giáo viên trở lên.

3. Trong triển khai thực hiện điều động, chuyển nhà giáo thì ưu tiên thực hiện chuyển trước, điều động sau. Trường hợp sau khi chuyển số lượng biên chế nhà giáo được cấp có thẩm quyền giao nhiều hơn so với định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ cấu nhà giáo theo môn học mất cân đối không đảm bảo đủ định mức tiết dạy của nhà giáo theo quy định thì tiếp tục thực hiện điều động, theo thứ tự ưu tiên thực hiện sau:

a) Nhà giáo ở môn học mất cân đối cơ cấu bộ môn học dư thừa không đảm bảo đủ định mức tiết dạy của nhà giáo theo quy định.

b) Nhà giáo đến đơn vị tăng cường để hỗ trợ nâng cao chất lượng giảng dạy;

c) Nhà giáo không kiêm nhiệm công tác đoàn thể, tổ chuyên môn;

d) Nhà giáo chưa thực hiện điều động, nhà giáo vừa được chuyển về đơn vị công tác;

đ) Khi nhiều trường hợp có cùng mức độ ưu tiên thì thực hiện ưu tiên theo thứ tự trên;

e) Không thực hiện điều động nhà giáo được quy định tại Điều 10 Quy chế này.

4. Thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường không quá 02 năm đối với nhà giáo làm việc tại các cơ sở giáo dục thuộc vùng 1, vùng 2 và không quá 03 năm đối với nhà giáo làm việc tại các cơ sở giáo dục thuộc vùng 3.

Trong thời gian thực hiện điều động, nhà giáo có thể được xem xét, quyết định cho trở về đơn vị tăng cường hoặc đơn vị tiếp nhận trước thời hạn, được tính đã hoàn thành thời hạn điều động nếu đã thực hiện ít nhất 50% thời hạn điều động và thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Nhà giáo hoặc thân nhân trực tiếp (bố đẻ, mẹ đẻ; bố, mẹ (vợ hoặc chồng) sống cùng trong gia đình; vợ hoặc chồng; con) mắc bệnh hiểm nghèo hoặc có hoàn cảnh đặc biệt như tai nạn, thương tích phải điều trị dài ngày không có người thân chăm sóc, nuôi dưỡng;

b) Có nhà giáo khác tự nguyện đến đơn vị cần tăng cường để thay thế, được cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà giáo đồng ý. Nhà giáo tự nguyện nhận điều động thay thế được tính đã hoàn thành 01 lượt điều động nếu có thời gian làm việc tại đơn vị cần tăng cường đủ 12 tháng trở lên bao gồm cả thời gian nghỉ hè.

c) Trường hợp đặc biệt khác do đơn vị cần tăng cường hoặc đơn vị tăng cường đề xuất, được cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định.

5. Nhà giáo sau khi hoàn thành thời hạn điều động được bố trí trở về đơn vị tăng cường. Trường hợp có nguyện vọng chuyển đến cơ sở giáo dục khác thì được xem xét giải quyết nếu còn vị trí việc làm phù hợp.

6. Nhà giáo đã hoàn thành thời gian điều động đến đơn vị cần tăng cường thì không thuộc diện điều động ở lượt kế tiếp liền kề.

7. Trường hợp kết thúc thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường, cá nhân có nguyện vọng tình nguyện ở lại để tiếp tục công tác và ổn định cuộc sống lâu dài thì được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Việc điều động bổ nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Điều động nhằm bố trí, sắp xếp đội ngũ phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ, quy mô trường lớp, xây dựng trường trung học cơ sở điển hình, để lựa chọn đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực quản lý tốt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của tỉnh.

b) Điều động bổ nhiệm cán bộ quản lý để đảm bảo thời gian giữ chức vụ không vượt quá thời hạn theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Đối với các cơ sở giáo dục được sáp nhập, thời hạn giữ chức vụ để thực hiện điều động được tính kể từ thời điểm sáp nhập.

c) Tại địa bàn xã, phường chỉ có 01 cơ sở giáo dục ở mỗi cấp học, việc điều động cán bộ quản lý được thực hiện theo hình thức điều động, bổ nhiệm giữa cơ sở giáo dục thuộc địa bàn cấp xã khác trong trường hợp không thể bố trí tại chỗ.

d) Địa bàn xã, phường có nhiều hơn 01 cơ sở giáo dục ở mỗi cấp học thì việc điều động bổ nhiệm cán bộ quản lý giữa các cơ sở giáo dục thuộc địa bàn hành chính cấp xã khác nhau được thực hiện sau khi thống nhất giữa các địa phương và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Điều 8. Điều kiện chuyển nhà giáo

1. Việc chuyển nhà giáo phải đảm bảo theo quy định của pháp luật về định mức, cơ cấu và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Việc chuyển nhà giáo phải được sự đồng ý của cơ sở giáo dục công lập, cơ quan, đơn vị nơi nhà giáo chuyển đi và chuyển đến. Cơ sở giáo dục công lập nơi nhà giáo chuyển đi và chuyển đến có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định của pháp luật.

3. Nhà giáo có đủ 03 năm công tác tính từ ngày được tuyển dụng, trừ trường hợp tự nguyện chuyển công tác đến cơ sở giáo dục công lập ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Không được chuyển đối với nhà giáo đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

Điều 9. Chế độ, chính sách của nhà giáo thực hiện điều động

1. Nhà giáo trong thời gian điều động được hưởng đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo theo quy định tại khoản 3, Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo và các quy định khác.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục có trách nhiệm xem xét ưu tiên khen thưởng, nâng bậc lương trước thời hạn cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ điều động và bố trí, sử dụng viên chức theo quy định.

Điều 10. Các trường hợp không thực hiện điều động và chưa thực hiện điều động

1. Các trường hợp không thực hiện điều động đến đơn vị cần tăng cường

a) Nhà giáo đang mắc bệnh hiểm nghèo theo danh mục Bộ Y tế quy định.

b) Nhà giáo nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi; nhà giáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; nhà giáo có vợ hoặc chồng đang được điều động, biệt phái hoặc cử làm nhiệm vụ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Việc điều động nhà giáo vẫn thực hiện đối với đối tượng quy định tại điểm này nếu nhà giáo có nguyện vọng được điều động;

c) Nhà giáo thuộc trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Các trường hợp được xem xét chưa thực hiện điều động đến đơn vị cần tăng cường thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt: Trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bố, mẹ đẻ hoặc bố mẹ vợ/chồng già yếu, tàn tật, đau ốm mà nhà giáo đang phụng dưỡng; một mình và duy nhất phải nuôi con nhỏ dưới 60 tháng tuổi hoặc vợ/chồng, con mắc bệnh phải điều trị dài ngày, nhưng phải có xác nhận của cơ sở giáo dục nơi công tác, cư trú và xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền.

b) Nhà giáo đang tham gia bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc tham gia các nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu.

c) Các trường hợp đặc biệt khác do hội đồng xét điều động xem xét quyết định.

Chương III

KẾ HOẠCH, HỘI ĐỒNG ĐIỀU ĐỘNG, QUY TRÌNH, THỜI ĐIỂM ĐIỀU ĐỘNG, THUYỀN CHUYỂN

Điều 11. Kế hoạch điều động

1. Xây dựng kế hoạch điều động

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ nhu cầu sử dụng đội ngũ, cơ cấu vị trí việc làm và số lượng người làm việc được giao, hằng năm xây dựng và ban hành kế hoạch điều động nhà giáo thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch điều động phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, nhu cầu sử dụng đội ngũ, cơ cấu vị trí việc làm và số lượng nhà giáo cần điều động; xác định tiêu chuẩn, điều kiện của từng đối tượng điều động, thời hạn, thời điểm điều động nhà giáo.

2. Trình tự, thời gian xây dựng kế hoạch điều động

a) Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát tình trạng thừa, thiếu nhà giáo, cân đối cơ cấu theo môn học ở các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp, đề xuất vị trí việc làm điều động, tiếp nhận; đề xuất vị trí điều động của đơn vị tăng cường, đề xuất nhu cầu bổ sung nhà giáo của đơn vị cần tăng cường, hoàn thiện kế hoạch báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, phê duyệt. Thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 5 hằng năm; báo cáo bổ sung các tình huống phát sinh (nếu có) trước ngày 01 tháng 6 hằng năm.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường có nhà giáo được điều động đến đơn vị cần tăng cường điều tiết số lượng người làm việc tại các cơ sở giáo dục đảm bảo biên chế để tiếp nhận nhà giáo đã hoàn thành nghĩa vụ; báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo: Số lượng người làm việc được giao; số lượng nhà giáo có mặt theo từng vị trí việc làm; thống kê nhà giáo hoàn thành điều động đến đơn vị cần tăng cường; đề xuất nhu cầu điều động. Thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 5 hằng năm; báo cáo bổ sung các tình huống phát sinh (nếu có) trước ngày 01 tháng 6 hằng năm. Khi tuyển dụng, sắp xếp, sáp nhập, khi cần Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo ngoài thời hạn trên.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp số lượng, vị trí nhà giáo được điều động, xây dựng và ban hành kế hoạch điều động từ cơ sở giáo dục công lập này đến cơ sở giáo dục công lập khác thuộc thẩm quyền quản lý của 02 đơn vị hành chính cấp xã khác nhau trong tỉnh; hoặc từ cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý đến cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã, phường trong tỉnh và ngược lại; hoặc từ cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan, đơn vị khác thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; hoặc từ cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh đến cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác và ngược lại.

Điều 12. Hội đồng xét điều động nhà giáo

1. Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng xét điều động

a) Hội đồng cấp trường có trách nhiệm rà soát thông tin, thực trạng đội ngũ; rà soát các trường hợp đã hoàn thành các lượt điều động (nếu có); xét đề xuất nhu cầu điều động nhà giáo, báo cáo người đứng đầu cơ sở giáo dục để tổng hợp báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp;

b) Hội đồng cấp xã tổng hợp kết quả xét điều động của các cơ sở giáo dục; tổ chức họp xét điều động nhà giáo; cho ý kiến đối với các trường hợp đặc biệt phát sinh, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt quyết định trong thẩm quyền và gửi văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp điều động đến địa phương khác;

c) Hội đồng cấp tỉnh: Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm xem xét, thẩm định danh sách nhà giáo thuộc diện điều động do Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất; cho ý kiến đối với các trường hợp điều động, các trường hợp đặc biệt phát sinh vướng mắc; tổng hợp kết quả báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

2. Số lượng, thành phần Hội đồng xét điều động

a) Hội đồng xét điều động nhà giáo có 05 hoặc 07 thành viên. Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng, quy định rõ nhiệm vụ quyền hạn các thành viên của Hội đồng;

b) Hội đồng cấp trường: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng, đại diện cấp ủy, tổ chuyên môn là thành viên trong đó có 01 thành viên kiêm thư ký;

c) Hội đồng cấp xã: Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã; Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; lãnh đạo, chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội, trong đó bố trí 01 thành viên kiêm thư ký là công chức phòng Văn hóa - Xã hội;

d) Hội đồng cấp tỉnh: Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; đại diện lãnh đạo các phòng thuộc Sở là thành viên hội đồng, thành viên kiêm thư ký là công chức thuộc phòng Tổ chức cán bộ.

Điều 13. Quy trình điều động nhà giáo

1. Quy trình điều động nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo và các quy định hiện hành khác về trình tự, thủ tục, hồ sơ điều động nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thời điểm thực hiện điều động nhà giáo

Việc điều động nhà giáo được thực hiện xong trước 31 tháng 8 hằng năm, trước khi khai giảng năm học mới. Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 14. Quy trình điều động bổ nhiệm nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Điều động bổ nhiệm nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi quản lý thực hiện theo quy trình về công tác cán bộ theo quy định hiện hành.

2. Quy trình điều động bổ nhiệm nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật về công tác cán bộ.

Điều 15. Quy trình, thời điểm chuyển nhà giáo

1. Quy trình chuyển nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo và các quy định hiện hành khác về trình tự, thủ tục, hồ sơ chuyển nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thời điểm thực hiện chuyển nhà giáo

Việc chuyển nhà giáo được thực hiện khi kết thúc học kỳ I của năm học hoặc trong thời gian nghỉ hè, trước khi khai giảng năm học mới. Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

1. Nhà giáo đang được điều động đến đơn vị cần tăng cường trước ngày Quy chế này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện cho đến hết thời hạn điều động.
2. Trường hợp nhà giáo đã hoàn thành thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường trước ngày Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa được bố trí trở lại đơn vị tăng cường hoặc đơn vị tiếp nhận thì được xem xét, giải quyết theo quy định tại Quy chế này và được tính là đã hoàn thành thêm 01 lượt điều động.
3. Các quy trình, thủ tục về điều động, chuyển nhà giáo đã ban hành trước ngày Quy chế này có hiệu lực mà chưa giải quyết xong thì tiếp tục được xem xét, xử lý theo quy định tại Quy chế này. Số lượt đã hoàn thành điều động theo quy chế, kế hoạch của địa phương trước đây phù hợp theo Quy chế này được tính vào tổng số lượt điều động theo quy định hiện hành để làm cơ sở bố trí điều động cho các lượt kế tiếp.
4. Đối với nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục giữ chức vụ cấp trưởng cơ sở giáo dục đã giữ chức vụ đủ 02 nhiệm kỳ liên tiếp trước ngày Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa thực hiện điều động thì việc điều động, bổ nhiệm được thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy chế này theo quy định của pháp luật. Triển khai, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức quán triệt, phổ biến và thực hiện Quy chế này tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.
2. Quyết định điều động, chuyển nhà giáo theo quy định tại Điều 5, Quy chế này.
3. Xây dựng, triển khai kế hoạch điều động; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc điều động nhà giáo và điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.
4. Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
5. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế trong toàn tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh vào tháng 12 hằng năm. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo được điều động, chuyển chuyển đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, phân bổ biên chế, điều chuyển biên chế viên chức theo thẩm quyền.

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường giao Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì, tham mưu nội dung điều động, chuyển chuyển nhà giáo theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 và điểm a khoản 2, Điều 12, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ (để đảm bảo phù hợp quản lý chuyên môn giáo dục).

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường thông nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo: về chuyên môn trước khi thực hiện điều động, chuyển chuyển nhà giáo đến các trường trung học cơ sở điển hình; về bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục lần đầu đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; về điều động để bổ nhiệm đối với hiệu trưởng tại một cơ sở giáo dục không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp nhằm đảm bảo lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ quản lý tốt nhất, phù hợp, cân đối, khắc phục tình trạng thừa thiếu giữa các địa phương, nâng cao chất lượng giáo dục đồng đều vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo toàn tỉnh.

3. Hằng năm xây dựng Kế hoạch điều động nhà giáo phù hợp với yêu cầu sử dụng nhà giáo, hoàn thiện hồ sơ báo cáo, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, quyết định; hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy chế này theo quy định; bố trí, phân bổ hợp lý số lượng người làm việc cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Chịu trách nhiệm tổ chức xét cử nhà giáo thuộc diện điều động theo tiêu chí, điều kiện quy định tại Quy chế này.

5. Rà soát, bố trí cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý và phương án tiếp nhận, điều động bổ nhiệm viên chức quản lý thuộc phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.

6. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về kết quả thực hiện điều động trong phạm vi quản lý.

Điều 21. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quy chế này đến toàn thể nhà giáo thuộc phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị.

2. Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhà giáo theo vị trí việc làm, cơ cấu môn học, cấp học; xác định nhu cầu điều động, tiếp nhận, chuyển chuyển; lập danh sách đề xuất đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Thành lập và tổ chức hoạt động của Hội đồng xét điều động cấp trường theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 12 của Quy chế này, đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan, đúng nguyên tắc, tiêu chí; niêm yết, thông báo công khai kết quả xét đề xuất phương án điều động nhà giáo trong nội bộ đơn vị.

4. Tổ chức bàn giao công việc, hồ sơ, tài sản và các nội dung có liên quan đối với nhà giáo được điều động, chuyển chuyển theo đúng quy định; Phối hợp với đơn vị tiếp nhận bảo đảm việc tiếp nhận, bố trí công tác kịp thời, không làm gián đoạn hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục.

5. Phối hợp thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo theo quy định; không được lợi dụng việc điều động, chuyển chuyển để gây khó khăn, phân biệt đối xử hoặc làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện để được hướng dẫn, giải quyết.

6. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật về việc tổ chức thực hiện Quy chế tại đơn vị.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tạo điều kiện, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.